

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%) so với KH
1. Tổng doanh thu	Tr. đồng	947.036	599.408	63,3
- SXKD điện	Tr. đồng	883.676	511.234	57,9
- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	59.699	85.635	143,4
- SXKD khác	Tr. đồng	3.661	2.539	69,4
2. Tổng chi phí	Tr. đồng	861.147	521.121	60,5
- SXKD điện	Tr. đồng	848.076	512.838	60,5
- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	9.832	6.301	64,1
- SXKD khác	Tr. đồng	3.238	1.983	61,2
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	85.890	78.286	91,1
- SXKD điện	Tr. đồng	35.600	-1.604	
- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	49.867	79.334	159,1
- SXKD khác	Tr. đồng	423	556	131,5
4. Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	68.712	70.744	103,0

- Hệ số bảo toàn vốn: 1. Công ty bảo toàn được nguồn vốn;
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS): 1.170 đồng/cổ phiếu;
- Tỷ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 5,62%;
- Hệ số thanh toán hiện hành: 4,91 lần.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu: 599.408 triệu đồng, đạt 63,3% kế hoạch;
- Tổng chi phí: 521.121 triệu đồng, đạt 60,5% kế hoạch (chưa bao gồm chi phí lãi vay là 6.301 triệu đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 78.286 triệu đồng, đạt 91,1% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận sau thuế là 70.744 triệu đồng đạt 103% so với kế hoạch;

1.1 Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh điện năm 2022

- Doanh thu sản xuất điện là 511.234 triệu đồng, đạt 57,9 % so với kế hoạch;
- Chi phí là 512.838 triệu đồng đạt 60,5% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận sản xuất điện (không bao gồm chi phí lãi vay): lỗ 1.604 tr.đồng;

1.2 Đối với hoạt động kinh doanh khác:

- Doanh thu sản xuất nước uống đóng bình năm 2022 là 740 triệu đồng, đạt 47,4% so với kế hoạch;
- Doanh thu cung cấp dịch vụ khác là 879 triệu đồng, đạt 43,9% kế hoạch;
- Doanh thu bán phế liệu năm 2022 là 639 triệu đồng, đạt 639% kế hoạch.
- Thu nhập thanh lý TSCĐ, và thu nhập khác là 282 triệu đồng;
- Lợi nhuận sản xuất kinh doanh khác là 556 triệu đồng, đạt 131,5% kế hoạch.

1.3 Đối với hoạt động tài chính

- Doanh thu từ lãi tiền gửi ngân hàng là 19.513 triệu đồng, đạt 114,7% kế hoạch;
- Doanh thu từ lãi đầu tư trái phiếu là 14.979 triệu đồng, đạt 89% kế hoạch;
- Cổ tức, lợi nhuận được chia từ đầu tư tài chính là 39.660 triệu đồng, đạt 153,4% kế hoạch;
- Lãi chênh lệch tỷ giá ngoại tệ là 11.482 triệu đồng;

Tổng Lợi nhuận hoạt động tài chính là 79.334 triệu đồng, đạt 159,1% kế hoạch.

Chi tiết như sau:

DVT: triệu đồng

Diễn giải	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so với KH
Doanh thu HĐTC	59.699	85.635	143,4
Lãi tiền gửi	17.018	19.513	114,7
Lãi đầu tư trái phiếu, tín phiếu	16.830	14.979	89,0
Cổ tức, lợi nhuận được chia	25.851	39.660	153,4
Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ		11.482	
<i>Tỷ giá đã thực hiện</i>		5.360	
<i>Tỷ giá chưa thực hiện</i>		6.122	
Chi phí	9.832	6.301	64,1
Lợi nhuận trước thuế	49.867	79.334	159,1

2. Đầu tư tài chính

- Tình hình đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, liên doanh và đầu tư dài hạn khác của Công ty đến 31/12/2022 như sau:

S T T	Tên công ty con, công ty liên kết	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ vốn góp (%)	Vốn Điều lệ	Vốn CSH của công ty con, công ty liên kết 2022- TKT	Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia năm báo cáo	Tỷ lệ lợi nhuận được chia trên vốn đầu tư (%)	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn của công ty con, công ty LK	Hệ số nợ/Vố n CSH của công ty con, công ty LK
I	Công ty liên kết										
1	Cty CP Thủy điện Buôn Đôn	83.750	25,0	655.403	921.780	400.769	153.664			1,99	0,65
	<i>Cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền mặt</i>							12.603	15,0%		
	<i>Cổ tức, lợi nhuận được chia bằng cổ phiếu</i>							630.205	7,5%		
II	Đầu tư tài chính										
1	Cty CP Nhiệt điện Hải Phòng	108.730	2,0	5.000.000	6.317.553	10.566.591	546.793	8.000	7,4%	2,23	0,30
2	Cty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	114.771	2,3	4.500.000	6.162.392	10.452.730	764.136	16.557	14,4%	2,38	0,31
3	Công ty CP Phú Thạnh Mỹ	50.000	8,1	618.140	720.767	343.597	131.201	2.500	5,0%	2,63	0,91

Đầu tư tài chính, vốn góp vào Công ty liên kết, Công ty khác:

- Góp vốn vào Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh (2,3%): 114.771 triệu đồng
- Góp vốn vào Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng (2%): 108.730 triệu đồng
- Góp vốn vào Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn (25%): 83.750 triệu đồng
- Góp vốn vào Công ty CP Phú Thạnh Mỹ (8,1%): 50.000 triệu đồng
- Số tiền đầu tư trái phiếu vào Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh còn lại đến ngày 31/12/2022 là: 66.000 triệu đồng.

Trong năm 2022, Công ty nhận cổ tức từ các Công ty đầu tư liên kết và các Công ty khác cụ thể:

- Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh: 16.557 triệu đồng.
- Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng: 8.000 triệu đồng.
- Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn:
 - + *Bằng tiền mặt: 12.603 triệu đồng*
 - + *Bằng cổ phiếu: 630.205 cổ phiếu.*
- Công ty cổ phần Phú Thạnh Mỹ: 2.500 triệu đồng

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Sản lượng điện sản xuất: 170 triệu kWh.
- Sản lượng điện sản xuất: 165,3 triệu kWh
- Tổng doanh thu: 569.012 triệu đồng
- Tổng chi phí: 516.732 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 52.280 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 47.332 triệu đồng
- Cổ tức: 6%.

2. Kế hoạch sửa chữa lớn và bảo dưỡng thiết bị

- Năm 2023, Công ty dự kiến thực hiện Đại tu hệ thống ACC 306-1 (sẽ thực hiện trong thời gian bảo dưỡng ST9 – 15 ngày). Hạng mục này chủ yếu thay thế 09 modul ngưng hơi, do nhà thầu thực hiện, giá trị kế hoạch là 33.267,95 triệu đồng (chưa bao gồm thuế GTGT). Còn lại các tổ máy chỉ thực hiện bảo dưỡng.

3. Công tác thị trường điện

- Năm 2023 Công ty là đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ, gián tiếp tham gia thị trường điện, Công ty đảm bảo các tổ máy luôn sẵn sàng vận hành theo lệnh và yêu cầu của Đơn vị vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện.
- Công ty đã lập Phương án giá điện dài hạn trình Công ty Mua bán điện, và đề xuất tham gia trực tiếp trên thị trường điện trong thời gian sớm nhất.

4. Kế hoạch mua sắm - Đầu tư phát triển

Năm 2023, Công ty dự kiến sử dụng nguồn vốn khấu hao để mua sắm một số tài sản và đầu tư nguồn điện mới với số tiền khoảng 37,09 tỷ đồng, trong đó:

- Mua sắm tài sản phục vụ sản xuất điện: 35,12 tỷ đồng;
- Dự án nguồn điện mới: 1,97 tỷ đồng.

5. Giải pháp thực hiện

- Tiết kiệm năng lượng; Tiết kiệm chi phí;
- Đẩy nhanh tiến độ sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ, xử lý sự cố nhằm sớm đưa thiết bị vào vận hành, đồng thời phát huy tinh thần tiết kiệm triệt để trong công tác sửa chữa nhưng vẫn đảm bảo an toàn, đúng kỹ thuật;
- Đầu tư các dự án nguồn điện mới;
- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra thiết bị nhằm phát hiện sớm hiện tượng hư hỏng ngăn chặn và hạn chế sự cố thiết bị máy móc;

- Số hóa các quy trình thuận tiện trong việc quản trị;
- Về mua sắm vật tư: Chặt chẽ trong công tác đấu thầu, tổ chức mua sắm vật tư, thiết bị, phụ tùng phục vụ sửa chữa, sản xuất đảm bảo chất lượng, giá hợp lý. Tăng cường sử dụng vật tư thay thế trong nước;
- Về công tác nhân sự: Quản lý, sắp xếp, bố trí và sử dụng lao động hợp lý nhằm tăng hiệu quả làm việc; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; công tác kỹ thuật an toàn – vệ sinh lao động – PCCN phải được coi trọng và thực hiện thường xuyên: Giám sát chặt chẽ, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục nhằm đảm bảo an toàn lao động cao nhất, không để xảy ra tai nạn lao động. Phát động và thực hiện công tác thi đua khen thưởng với nội dung thi đua sâu sắc, thực tế. Thực hiện tốt phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí cho Công ty; tặng thưởng xứng đáng, kịp thời cho những sáng kiến có giá trị làm lợi lớn, ứng dụng rộng rãi.
- Về công tác tài chính: Tăng cường kiểm soát dòng tiền, kiểm soát chi phí. Đẩy mạnh công tác thanh xử lý công nợ, vật tư thiết bị ứ đọng, kém phẩm chất, không cần dùng. Giảm thiểu vật tư thiết bị dự phòng và duy trì ở mức hợp lý;
- Lãnh đạo Công ty tiếp tục tìm kiếm thêm cơ hội để đầu tư và sử dụng hiệu quả hơn nữa nguồn vốn của Công ty nhằm đem lại lợi nhuận cao nhất.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS/BTP (để b/c);
- Cổ đông/BTP
- Ban TGĐ/BTP;
- TCKT, HCLĐ, KHVT/BTP;
- Lưu: VT,TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Dũng